HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99 /2023/NQ-HĐND	*Đà Nẵng, ngày 14 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Quy định về chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách phường, xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 221 /TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết Quy định về chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách phường, xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo kết quả thẩm tra số 368/BC-BPC ngày 08/12/2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về chức danh người hoạt động không chuyên trách phường, xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1. Người hoạt động không chuyên trách phường, xã bao gồm 13 chức danh:

a) Phụ trách công tác đảng ủy (nhiệm vụ chuyên trách về công tác văn phòng, tổ chức, tuyên giáo, dân vận, kiểm tra Đảng do đảng ủy phường, xã quyết định phân công cụ thể);

b) Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

c) Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh;

d) Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ;

đ) Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;

e) Phó Chủ tịch Hội Nông dân (áp dụng đối với phường, xã có hoạt động nông, lâm, ngư, diêm nghiệp và có tổ chức Hội Nông dân Việt Nam);

g) Chủ tịch Hội Người cao tuổi;

h) Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ;

i) Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự;

k) Phụ trách công tác xã hội;

l) Phụ trách công tác văn hóa - thể thao;

m) Phụ trách công tác văn thư, lưu trữ và thủ quỹ;

n) Phụ trách công tác văn phòng Ủy ban nhân dân và tiếp công dân (đối với phường); phụ trách công tác văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và tiếp công dân (đối với xã).

2. Bố trí chức danh người hoạt động không chuyên trách phường, xã

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã căn cứ chức danh tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này và tính chất, khối lượng công việc, năng lực của nhân sự thực tế tại phường, xã để bố trí người hoạt động không chuyên trách phường, xã, có thể không bố trí hoặc 01 chức danh bố trí nhiều người hoặc bố trí gộp một số chức danh tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này đảm bảo phù hợp, hiệu quả, không vượt số lượng theo quy định của cấp có thẩm quyền giao (bao gồm số lượng theo loại đơn vị hành chính phường, xã và số lượng tăng thêm theo quy mô dân số, diện tích tự nhiên lớn hơn quy định theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố); đồng thời có phương án quản lý, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và đảm bảo công bằng trong việc thực hiện chế độ, chính sách.

Điều 2. Quy định về kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách phường, xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1. Cán bộ, công chức phường, xã, người hoạt động không chuyên trách phường, xã được kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở phường, xã hoặc người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố, thôn.

2. Chức danh kiêm nhiệm phải đảm bảo tính tương đồng, phù hợp về chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ, năng lực đảm nhận khối lượng công việc kiêm nhiệm.

3. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã bố trí kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách phường, xã đối với trường hợp giảm số lượng so với quy định của cấp có thẩm quyền giao (bao gồm số lượng theo loại đơn vị hành chính phường, xã và số lượng tăng thêm theo quy mô dân số, diện tích tự nhiên lớn hơn quy định theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố), làm cơ sở cho việc phân công, quản lý công việc và thực hiện chế độ, chính sách.

4. Cán bộ, công chức phường, xã, người hoạt động không chuyên trách phường, xã được tính là kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách phường, xã trong trường hợp phải giảm được số lượng không chuyên trách phường, xã so với số lượng được giao theo quy định (bao gồm số lượng theo loại đơn vị hành chính phường, xã và số lượng tăng thêm theo quy mô dân số, diện tích tự nhiên lớn hơn quy định theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố) kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm.

Điều 3. Quy định về chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách phường, xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1. Về mức phụ cấp hàng tháng, bao gồm:

a) Người hoạt động không chuyên trách phường, xã được hưởng mức phụ cấp hàng tháng là 1,5 lần mức lương cơ sở (bao gồm mức đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế).

b) Nguồn ngân sách thành phố hỗ trợ chi trả chế độ phụ cấp tăng thêm hàng tháng cho người hoạt động không chuyên trách phường, xã để bảo đảm tương quan hợp lý với mức lương bậc 1 của công chức phường, xã có cùng trình độ đào tạo, cụ thể như sau: Hỗ trợ 0,36 lần mức lương cơ sở đối với những người có trình độ trung cấp; 0,6 lần mức lương cơ sở đối với những người có trình độ cao đẳng; 0,84 lần mức lương cơ sở đối với những người có trình độ đại học và 1,17 lần mức lương cơ sở đối với những người có trình độ thạc sĩ.

2. Về phụ cấp kiêm nhiệm

a) Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm.

b) Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

2. Nghị quyết này thay thế cho Nghị quyết số 277/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định về số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách phường, xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với phường, xã chưa sắp xếp, bố trí chức danh Trưởng Ban Thanh tra nhân dân phường, xã thì chức danh Trưởng Ban Thanh tra nhân dân tiếp tục được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 1,14 lần mức lương cơ sở như hiện nay từ nguồn ngân sách thành phố cho đến khi Trung ương có quy định mới về chế độ, chính sách đối với thành viên Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua tại Kỳ họp thứ 15 ngày 14 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố; Thường trực HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQ thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Các Ban HĐND thành phố; Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận, Huyện ủy, HĐND huyện Hòa Vang, UBND, UBMTTQVN các quận, huyện;
- Đảng ủy, HĐND xã, UBND các phường, xã;
- Báo ĐN, Đài PTTHĐN, Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH

Lương Nguyễn Minh Triết